

VĂN MẪU LỚP 11

PHÂN TÍCH BỨC TRANH ĐỜI SỐNG CỦA PHỐ HUYỆN NGHÈO LÚC CHIỀU TỐI

Phân tích bức tranh đời sống của phố huyện nghèo lúc chiều tối mà Học247 giới thiệu dưới đây sẽ giúp các em thấy được cảnh một phố huyện nhỏ với những cảnh đời tù túng, nghèo khó. Đồng thời, dàn bài chi tiết và bài văn mẫu này sẽ giúp các em định hướng được cách phân tích một vấn đề, một khía cạnh trong tác phẩm văn học. Mời các em cùng tham khảo!

A. SƠ ĐỒ TÓM TẮT GỢI Ý



B. DÀN BÀI CHI TIẾT

1. Mở bài

- Giới thiệu về tác giả Thạch Lam
- + Thạch Lam (1910-1942).
- + Truyện của Thạch Lam không có chuyện, mỗi tác phẩm như một bài thơ văn xuôi, thấm đẫm chất trữ tình, man mác xót thương.
- Giới thiệu truyện ngắn Hai đứa trẻ
- + Truyện "Hai đứa trẻ" in trong tập "Nắng trong vườn", nhà xuất bản "Đời tay", Hà Nội, 1938. Truyện ngắn này tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật Thạch Lam, khai thác những



mẫu đời thường mà nơi sâu kín tâm hồn của mảnh đời nào cũng chứa đầy bao nỗi xót xa, thương cảm.

- Nêu vấn đề cần nghị luận: Phân tích bức tranh đời sống của phố huyện nghèo lúc chiều tối

2. Thân bài

- Bối cảnh câu chuyện là một phố huyện nghèo nàn, xơ xác, có đường tàu đi qua, một ga xép, một cái chợ nhỏ bé nằm giữa thôn xóm và cánh đồng.

- Cảnh ngày tàn, chợ tàn:

+ Tiếng trống thu không: thứ âm thanh chất chứa nỗi niềm của con người → tiếng trống vang xa gọi chiều về và gọi cả nỗi niềm xao xác → điểm nhịp cho cuộc sống nặng nề trôi.

+ Làm nền cho tiếng trống là “bản nhạc dân dã” quen thuộc, buồn bã, rên rỉ của côn trùng, ếch nhái, muỗi, tiếng đàn bầu rời rạc

⇒ Không đủ sức khuấy động không khí lặng lẽ, tù đọng của phố huyện.

+ Thời gian: “Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru...”, “bóng tối ngập dần.... giờ khắc ngày tàn” - “Trời nhá nhem tối”, “Trời bắt đầu đêm...”, “Đêm tối”.

⇒ Tác giả miêu tả bước đi của thời gian rất cụ thể, tỉ mỉ, chi tiết → thời gian có sự vận động: chậm rãi, lặng lẽ → nhịp sống buồn bã, tẻ nhạt của phố huyện từ chiều tàn đi dần vào đêm khuya.

+ Không gian: thu hẹp dần: quang cảnh phố huyện nhỏ bé, một phiên chợ tàn, góc chợ đơn sơ → yên tĩnh, tù túng, chật hẹp.

- Những kiếp người tàn:

+ Mấy đứa trẻ nhặt rác bãi chợ.

+ Mẹ con chị Tí: ban ngày mò cua bắt tép, tối đến dọn hàng nước, thắp một ngọn đèn leo lét. Chiều nào chị cũng dọn hàng từ chập tối đến đêm nhưng “chả kiếm được bao nhiêu...”

+ Bóng bác phở Siêu chập chờn trong đêm.

+ Vợ chồng bác xẩm góp chuyện bằng mấy tiếng đàn bầu bật trong yên lặng. Thằng con bỏ ra ngoài manh chiếu, nghịch nhặt những rác bẩn.

+ Bà cụ Thi hơi điên lại nghiện rượu với tiếng cười khanh khách, ghê sợ

+ Chị em Liên với hàng tạp hoá nhỏ xíu

→ Nhịp sống cứ lặp lại một cách đơn điệu, quẩn quanh, tẻ nhạt, mỏi mòn, buồn chán,... Tuy vậy, họ vẫn hi vọng - cho dù hi vọng đó rất mơ hồ: “Chừng ấy người trong bóng tối mong đợi một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hằng ngày của họ”. Chính sự mong đợi mơ hồ này càng tô đậm thêm tình cảnh tội nghiệp của những nhân vật trong truyện.

⇒ Tất cả đều hiện ra trong cái nhìn xót xa, thương cảm của Thạch Lam, qua lời văn đều đều, chậm buồn, giàu chất thơ và những chi tiết dường như khách quan.



3. Kết bài

- Khái quát lại vấn đề nghị luận
- Gợi mở vấn đề

C. BÀI VĂN MẪU

Đề bài: *Phân tích bức tranh đời sống của phố huyện nghèo lúc chiều tối được Thạch Lam miêu tả trong truyện ngắn Hai đứa trẻ và phát biểu cảm nhận của mình*

Gợi ý làm bài:

Nhà văn Nguyễn Tuân đã viết: “Thạch Lam là một nhà văn yêu mến cuộc sống, trang trọng trước sự sống của mọi người chung quanh. Ngày nay đọc lại Thạch Lam, vẫn thấy đầy đủ cái dư vị và cái nhã thú của những tác phẩm có cốt cách và phẩm chất văn học”. Nguyễn Tuân là nhà văn cùng thế hệ với Thạch Lam, cùng có chân trong Tự lực văn đoàn, Nguyễn Tuân đã khẳng định mình thẩm mĩ độc đáo và tình cảm nhân đạo đậm thắm trong những trang văn Thạch Lam.

Truyện của Thạch Lam không có chuyện, mỗi tác phẩm như một bài thơ văn xuôi, thấm đẫm chất trữ tình, man mác xót thương. Đó là loại truyện tâm tình nồng nàn ý vị. “Dưới bóng hoàng lan”, “Nhà mẹ Lê”, “Cô hàng xén”, “Hai đứa trẻ”... là những truyện ngắn rất hay của Thạch Lam.

Truyện “Hai đứa trẻ” in trong tập “Nắng trong vườn”, nhà xuất bản “Đời tay”, Hà Nội, 1938. Truyện ngắn này tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật Thạch Lam, khai thác những mẫu đời thường mà nơi sâu kín tâm hồn của mảnh đời nào cũng chứa đầy bao nỗi xót xa, thương cảm.

Bối cảnh câu chuyện là một phố huyện nghèo nàn, xơ xác, có đường tàu đi qua, một ga xép, một cái chợ nhỏ bé nằm giữa thôn xóm và cánh đồng. Thời gian là một buổi chiều muộn và cảnh đầu hôm cho đến lúc chuyển tàu chạy qua. Có hai đứa trẻ ngồi trong một ngôi hàng xén nhỏ nhoi ngắm nhìn cảnh vật và cố thức đợi chuyển tàu đêm chạy qua.

Chuyện mở ra một thời điểm là phố huyện lúc chiều xuống. Tiếng là phố huyện nhưng chỉ là một thị trấn nhỏ bé, nghèo nàn ở nước ta những năm đầu thế kỉ XX mà Tú Xương có nói đến: “Phố phường tiếp giáp với bờ sông” ... Cảnh một chiều hè muộn ở đồng quê. “Phương Tây đỏ rực như trời cháy...”, “Một chiều êm ả như ru” có tiếng trống thu không, tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng. Màn đêm dần dần buông xuống, tiếng muỗi kêu vo ve trong các cửa hàng hơi tối. Cảm xúc của nhà văn như tràn ra câu chữ, biểu lộ một tấm lòng sâu nặng gắn bó với quê hương. Bức tranh quê hiện lên dưới ngòi bút tinh tế của Thạch Lam trở nên gần gũi, thân thiết, bình dị mà nên thơ.

Nhưng “Hai đứa trẻ” không chỉ là bức tranh thiên nhiên mà trước hết còn là bức tranh đời sống. Đó là bức tranh đời sống của phố huyện nghèo ngày xưa lúc chiều tối và đêm xuống, được quan sát và cảm nhận qua tâm hồn ngây thơ nhạy cảm của hai đứa trẻ - hai chị em Liên và An.



Trước cái giờ khắc của ngày tàn, Liên ngồi yên lặng bên mấy quả thuốc sơn đen, cô thấy “lòng buồn man mác”, đôi mắt “bóng tối ngập đầy dần” và cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của cô. Trời nhá nhem tối, các nhà đã lên đèn: “Đèn treo trong nhà bác phở Mĩ, đèn hoa kì leo lét trong nhà ông Cửu, và đèn dây sáng xanh trong hiệu khách...”. Cát trên phố “lấp lánh từng chỗ”, đường “mấp mô thêm” trong cảnh tranh sáng tranh tối. Chợ “vãn từ lâu” là một cảnh buồn và xơ xác của bức tranh đời sông phố huyện nghèo lúc buổi chiều tối. Không một tiếng ồn ào, vỏ thị, vỏ bưởi, lá nhãn, bã mía và rác rưởi còn lại trên đất. Vài người bán hàng về muộn đang thu xếp hàng hóa. Mấy đứa trẻ con nhà nghèo ở ven chợ lom khom đi lại tìm tòi “nhặt thanh nứa, thanh tre hay bất cứ cái gì có thể dùng được của các người bán hàng để lại”. Chúng đi lại chập chờn như những linh hồn bơ vơ. Thấy chúng nó, Liên động lòng thương nhưng chị cũng không có tiền mà cho chúng nó. Cái nghèo là cảnh đời chung của mọi người, mọi nhà, và cái mùi ẩm ẩm bốc lên, mùi cát bụi lẫn hơi nóng mà Liên tưởng là “mùi riêng của đất, của quê hương”. Đó chính là mùi vị của cái “ao đời”, của lăm than và nghèo khó.

Bóng tối như phủ đầy thiên truyện, phủ mờ cảnh vật và đè nặng lên cuộc đời của những con người “bé nhỏ” nơi phố huyện nghèo xác xơ. Cửa hàng bé xíu phen nửa dán giấy nhật trình, chiếc chõng tre nơi chị em Liên ngập đầy bóng tối. Càng về đêm “đường phố và các ngõ con dần dần chứa đầy bóng tối”. Con đường thăm thẳm ra sông, con đường qua chợ về nhà, các ngõ vào làng lại sẫm đen hơn nữa. Tiếng trống cầm canh, tiếng ếch nhái kêu ran từ đồng xa vọng đến tiếng động khê của hoa bằng rụng xuống vai Liên, tiếng đòn gánh kiu kịt của người bán quà rong, tiếng cười “giòn giã” của bà cụ Thi... tất cả mọi âm thanh ấy “chìm ngay vào bóng tối”. Phố huyện càng về đêm càng tịch mịch và đầy bóng tối.

Trong cảnh xác xơ, tiêu điều và ngập đầy bóng tối hiện lên những mảnh đời lăm lũi, đáng thương. Cuộc đời mẹ con chị Tí như gắn liền với màn đêm bóng tối. “Thằng cu bé xách điếu đóm và khiêng cái ghế trên lưng và trong ngõ đi ra”. Mẹ của nó, chị Tí đi theo sau “đội cái chõng trên đầu và tay mang không biết bao nhiêu là đồ đạc...”. Ngày thì mò cua bắt tép, chiều nào cũng dọn hàng “từ chập tối cho đến đêm” mà “chả kiếm được bao nhiêu!”. Hình ảnh hai mẹ con chị Tí đã làm ta nhớ đến cuộc đời hai mẹ con cái Hiên trong truyện “Gió lạnh đầu mùa”: mẹ thì mò cua bắt ốc, con thì áo rách phong phanh, đứng co ro trước làn gió lạnh... Thạch Lam đã dành cho những bà mẹ nghèo, những em bé nghèo khổ nhiều trắc ẩn, xót thương!

Hình ảnh bà cụ Thi hơi điên “tiếng cười khanh khách”, tay cầm cút rượu soi lên rồi cười giòn giã, “vừa đi vừa ngửa cổ ra đằng sau”, dốc cút rượu uống một hơi cạn sạch, chép miệng “lão đảo” trong bóng tối... cũng gợi cho ta nhiều thương xót về một cuộc đời xế bóng nơi phố huyện nghèo.

Cảnh gia đình bác xẩm mới thê lương. Tiếng đàn bầu bần bật, ngồi trên manh chiếu, trước mắt là cái chậu thau sắt trắng, thằng con ngồi trên đất “nghịch nhặt những rác bẩn vùi trong cát bên đường”. Và bác bán phở rong trong đêm, một thứ quà xa xỉ mà chị em Liên không bao giờ mua được. Đòn gánh bác kêu “kiu kịt”, bóng bác “mênh mang ngã xuống được một vùng...”. Tất cả góp phần vào cảnh đời đầy bóng tối nơi phố huyện nghèo nàn xơ xác, những



kiếp sống lầm than, tàn tạ và cơ cực.

Có thể nói, hai chị em Liên là hình ảnh trung tâm của bức tranh đời sống của phố huyện nghèo. Cảnh nhà sa sút, bố Liên mất việc, cả nhà bỏ Hà Nội về quê, mẹ làm hàng xáo. Hai chị em được mẹ cho trông coi một cửa hàng tạp hóa nhỏ xíu, vách dán giấy nhật trình, bán lèo tèo vài bao diêm, dăm miếng xà phòng, một ít rượu. Liên là một cô gái mới lớn, biết làm dáng, cô hãnh diện với cái dây xà tích bạc ở thắt lưng. Từ ngày xa Hà Nội “một vùng sáng rực và lấp lánh, Hà Nội nhiều đèn quá”. Liên quen dần với bóng tối nơi phố huyện nghèo. Ngọn đèn của Liên... “từng hột sáng lọt qua phên nứa”, đèn hoa kì leo lét trong căn nhà ông Cửu, quầng sáng ngọn đèn “lay động trên chõng hàng chị Tí” chấm lưa nhò và vàng “lơ lửng” nơi gánh phở bác Siêu... từ đêm này qua đêm khác. Liên vẫn ngồi trên chõng ngắm nhìn. Càng về khuya, “tâm hồn Liên yên tĩnh hẳn, có những cảm giác mơ hồ không hiểu”.

Đêm nào cũng vậy, An và Liên đã buồn ngủ riu cả mắt, nhưng vẫn cố thức đợi chuyến tàu đêm chạy qua. Liên đón nhìn con tàu từ xa “ngọn lửa xanh biếc, nát mặt đất như ma trời”, tiếng còi tàu vang lại kéo dài ra theo gió xa xôi đoàn tàu đến gần, vụt qua “các toa đèn sáng trưng”, rồi nó “đi vào đêm tối để lại những đốm than đỏ bay tung trên đường sắt”. Tàu đã chạy xa mà hai chị em Liên còn nhìn theo “cái chấm nhỏ của chiếc đèn xanh treo trên toa sau cùng...”.

Với nhiều man mác băng khuâng. Chuyến tàu đêm như một niềm an ủi, một nỗi khao khát mơ hồ, một ước mơ không bao giờ tắt, một chút tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hàng ngày. Chuyến tàu đêm “như đã đem một chút thế giới khác đi qua”. Chờ tàu đến, nuôi tiếc con tàu chạy qua. Rầm rộ lên chốc lát bừng sáng lên khoảnh khắc, để rồi sau đó, “từ phía ga, bóng đêm lồng với bóng người đi về”. Chuyến tàu đêm đã thành một biến cố trọng đại nơi phố huyện nghèo: “Chừng ấy người trong bóng tối mong đợi một điều gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hàng ngày của họ”.

Bức tranh đời sống phố huyện nghèo sau khi con tàu chạy vụt qua, đêm khuya dần càng trở nên yên tĩnh mênh mông. Chỉ có đêm khuya, “tiếng trống ầm ầm và tiếng chó cắn”. Chị Tí sửa soạn đồ đạc, bác xẩm đã ngủ gục trên màn chiếu. Liên chìm dần vào giấc ngủ yên tĩnh “tịch mịch và đầy bóng tối” như đêm yên tĩnh trong phố huyện nghèo.

Cảnh phố huyện nghèo với những mảnh đời quanh quẩn và lầm than, nghèo khổ và tối tăm. Chị em Liên, mẹ con chị Tí, bà cụ Thi hơi điên, bác Siêu bán phở rong, vợ chồng bác xẩm héo hon, những phu gạo, phu xe ngồi hút thuốc! Bấy nhiêu con người nhỏ bé đáng thương. Thạch Lam đã miêu tả cả phố huyện nghèo bằng những cảnh, những người, những chi tiết rất chân thật và cảm động. Ông đã dành cho con người quê hương, những con người nghèo khổ, tăm tối một sự cảm thông và xót thương nồng hậu. Cảnh phố huyện nghèo vừa hiện thực vừa chứa chan tinh thần nhân đạo. Trong “Thay lời bạn” - Tuyển tập Thạch Lam, Nhà xuất bản Văn học, năm 1988, nhà văn Nguyễn Tuân viết: “Truyện Hai đứa trẻ có một hương vị thật man mác. Nó gợi một nỗi niềm thuộc về dĩ vãng, đồng thời cũng đóng lên một cái gì còn ở trong tương lai... Nơi thế giới quan của đôi trẻ ở một phố quê, hình ảnh đoàn tàu và cái tiếng còi tàu đã thành một thói quen của cảm xúc và của ước vọng. Đọc “Hai đứa trẻ”, thấy bạn bị vô hạn về một tấm lòng quê hương êm ái và sâu kín.



Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường *PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An* và các trường Chuyên khác cùng *TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn*.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học** và **Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: *TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn* cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.